UBND QUẬN ……
TRƯỜNG THCS …..

(Đề kiểm tra có 2 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I
NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: Toán - LỚP 6
Thời gian làm bài: 90 Phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: .....Lớp..... **Đề số …**

Điểm	**Lời phê của giáo viên**

Đề bài

I. TRẮC NGHIỆM (8 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Thông tin thể hiện qua:

A. Vật chứa dữ liệu. **B.** Các số, văn bản, hình ảnh, âm thanh.
C. Hiểu biết của con người về thế giới. **D.** Dãy bit.

Câu 2: Dữ liệu thể hiện qua:

A. Vật chứa dữ liệu. **B.** Các số, văn bản, hình ảnh, âm thanh.
C. Hiểu biết của con người về thế giới. **D.** Dãy bit.

Câu 3: Cuốn sách của các em được gọi là?

A. Dữ liệu. **B.** Không phân biệt được. **C.** Vật mang tin. **D.** Thông tin.

Câu 4: Thiết bị vào bao gồm:

A. Bàn phím, chuột, máy quét. **B.** Màn hình, máy in, máy chiếu, loa.
C. Đĩa quang, đĩa từ, thẻ nhớ. **D.** Bàn phím, màn hình.

Câu 5: Thiết bị ra bao gồm:

A. Bàn phím, chuột, máy quét. **B.** Màn hình, máy in, máy chiếu, loa.
C. Đĩa quang, đĩa từ, thẻ nhớ. **D.** Bàn phím, màn hình.

Câu 6: Chức năng của bộ nhớ máy tính là gì?

A. Thu nhận thông tin. **B.** Hiển thị thông tin.
C. Biến đổi thông tin. **D.** Lưu trữ thông tin .

Câu 7: Dãy bit là gì?

A. Là dãy những số từ 0 đến 9. **B.** Là âm thanh phát ra từ máy tính.
C. Là một dãy gồm chữ số 3. **D.** Là dãy những số kí tự 0 và 1.

Câu 8: Khả năng lưu trữ của một thiết bị nhớ được gọi là gì?

A. Dung lượng nhớ. **B.** Khối lượng nhớ.
C. Thể tích nhớ. **D.** Năng lực nhớ.

Câu 9: Quan sát hình ảnh sau, cho mô hình một mạng máy tính kết nối có dây, tại vị trí A của dây dẫn bị chuột cắn đứt. Thiết bị nào bị ngắt kết nối mạng?

A. Máy tính 6 **B.** Máy tính 1

C. Máy tính 6 và máy in 2 **D.** Máy in 1

Câu 10: Mạng máy tính gồm mấy thành phần:

A. 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

Câu 11: Số 8 được biểu diễn theo dãy bit là:

A. 1100 **B.** 1000 **C.** 0111 **D.** 0001

Câu 12: Cho bảng chuyển đổi các kí tự sang dãy bit như sau:

I	O	T	N
01000100	00010110	10000100	00010010

Từ "TIN" được biểu diễn thành dãy bit sẽ là:

A. 000101101000010000010010. **B.** 100001000100010000010010.

C. 100001000100010000010110. **D.** 010001000001011010000100.

Câu 13: 1GB xấp xỉ bao nhiêu byte?

A. Một nghìn byte **B.** Một triệu byte

C. Một tỉ byte **D.** Một nghìn tỉ byte

Câu 14: Các bước trong hoạt động thông tin của con người:

A. Thông tin vào – Xử lí thông tin – Ghi nhớ (lưu trữ thông tin) – Trao đổi thông tin.

B. Thông tin vào – Bộ não xử lí – Thông tin ra.

C. Thông tin vào – thông tin ra.

D. Thông tin vào – Xử lí thông tin – Thông tin ra.

Câu 15: Đơn vị lưu trữ thông tin nhỏ nhất trong máy tính là

A. Dãy bit gồm các số từ 1 đến 9.

B. Dãy bit gồm các chữ cái từ A đến Z.

C. Là một dãy chỉ gồm chữ số 2.

D. Dãy bit gồm những kí hiệu 0 và 1.

Câu 16: Văn bản, số, hình ảnh, âm thanh, phim ảnh trong máy tính được gọi chung là:

A. Thiết bị.

B. Bảng mã.

C. Thông tin

D. Dữ liệu.

Câu 17: Công cụ nào sau đây không phải là vật mang tin:

A. Quyển sách

B. Xô chậu

C. Cuộn phim

D. Thẻ nhớ

Câu 18: Câu hỏi "Lạng Sơn mưa ít nhất vào tháng nào trong năm?" là:

A. Vật mang tin.

B. Dữ liệu.

C. Thông tin.

D. Văn bản, hình ảnh

Câu 19: Thiết bị cho em thấy các hình ảnh hay kết quả hoạt động của máy tính là

A. Bàn phím.

B. Chuột.

C. Màn hình.

D. CPU.

Câu 20: Thiết bị nào giúp cho máy tính thu nhận thông tin?

A. Bàn phím.

B. Máy in.

C. Màn hình.
D. Bộ nhớ
Câu 21: Lượng thông tin mà một thiết bị lưu trữ có thể lưu trữ gọi là
A. Tốc độ truy cập.
B. Dung lượng nhớ.
C. Thời gian truy cập.
D. Mật độ lưu trữ.
Câu 22: Trong các đơn vị đo dung lượng nhớ dưới đây, đơn vị nào lớn nhất?
A. MB.
B. Byte.
C. KB.
D. GB.
Câu 23: Thiết bị nào sau đây là thiết bị đầu cuối?
A. Bộ định tuyến không dây.
B. Máy chủ.
C. Máy in.
D. Máy tính để bàn.
Câu 24: Máy tính kết nối với nhau để
A. Chia sẻ các thiết bị.
B. Tiết kiệm điện.
C. Trao đổi dữ liệu.
D. Cả A và C đều đúng
Câu 25: Thông tin khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung đó là:
A. Hình ảnh.
B. Văn bản.
C. Âm thanh.
D. Dãy bit
Câu 26: Lượng thông tin mà một thiết bị lưu trữ có thể lưu trữ gọi là ?
A. Tốc độ truy cập.
B. Dung lượng nhớ.
C. Thời gian truy cập
D. Mật độ lưu trữ.
Câu 27: Công cụ nào sau đây không phải là vật mang tin ?
A. Quyển sách.
B. Cây bút.
C. Cuộn phim.
D. Thẻ nhớ.
Câu 28: Trong các đơn vị đo dung lượng nhớ dưới đây, đơn vị nào lớn nhất?
A. MB.
B. Byte.
C. KB.
D. GB.
Câu 29. Trước khi sang đường, theo em, con người phải xử lí những thông tin gì?
A. Quan sát xem thời tiết như thế nào.
B. Nghĩ về bài tập hôm qua trên lớp chưa làm được.
C. Quan sát xem đèn tín hiệu giao thông đang bật màu gì
D. Kiểm tra lại đồ dùng học tập đã có đủ trong cặp sách chưa
Câu 30. Chọn câu đúng trong các câu sau:
A. 1KB xấp xỉ một nghìn MB
B. Ổ đĩa cứng của các máy tính hiện nay chỉ có dung lượng từ 2GB đến 16GB

C. Byte là đơn vị đo thông tin nhỏ nhất
D. Máy tính sử dụng dãy bit để biểu diễn số, hình ảnh, văn bản và âm thanh

Câu 31. Chuyển đổi hàng thứ 2 của hình dưới đây thành 1 dãy bit

A. 110001100
B. 101110001
C. 011000110
D. 001110011

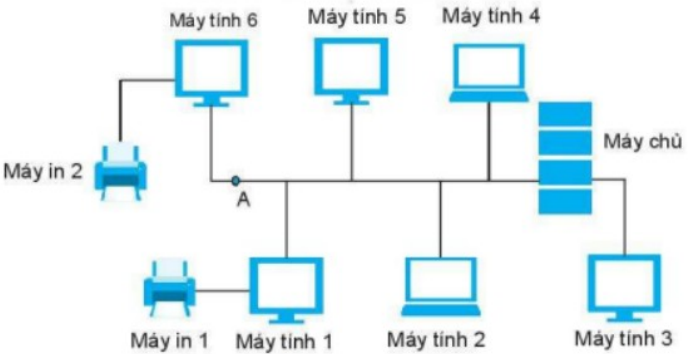

Câu 32. Giả sử một bức ảnh chụp bằng một máy ảnh chuyên nghiệp có dung lượng khoảng 12MB. Vậy thẻ nhớ 16GB có thể chứa bao nhiêu bức ảnh?

A. Khoảng dưới 1300 bước ảnh
B. Khoảng 1420 bức ảnh
C. Khoảng 1365 bức ảnh
D. Khoảng 1356 bức ảnh

II. PHẦN TỰ LUẬN (2,0 điểm)

Bài 1: (1 điểm)

a) Quá trình xử lí thông tin gồm các hoạt động cơ bản nào?

b) Trong các thiết bị sau đâu là thiết bị đầu cuối, đâu là thiết bị kết nối: Tivi, bộ định tuyến, điện thoại thông minh, bộ chuyển mạch, máy quét, bộ chia.

Bài 2: (1 điểm)

a) Hãy đổi các đơn vị đo lượng thông tin sau:

3 Byte = ... Bit 2MB = ... KB

b) Giả sử một bức ảnh được chụp có dung lượng là 15MB. Vậy một thẻ nhớ 4 GB có thể chứa bao nhiêu bức ảnh?

BÀI LÀM

I. Trắc nghiệm

1.	5.	9.	13.	17.	21.	25.	29.
2.	6.	10.	14.	18.	22.	26.	30.
3.	7.	11.	15.	19.	23.	27.	31.
4.	8.	12.	16.	20.	24.	28.	32.

II. Tự luận

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA KỲ I
Môn: Tin - Lớp 6
Năm học: 2023 – 2024
(Thời gian làm bài: 45 phút)

I. Trắc nghiệm (8 điểm)
Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

1. A	**2. A**	**3. B**	**4. A**	**5. B**	**6. D**	**7**
8. A	**9. C**	**10. D**	**11. A**	**12. B**	**13. B**	**14.a**
15.D	**16.D**	**17.B**	**18.C**	**19.C**	**20.A**	**21.B**
22.D	**23.A**	**24.D**	**25.D**	**26.B**	**27.B**	**28.D**

II. Tự luận (2 điểm)

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Bài 1 (1 điểm)	a) Quá trình xử lí thông tin gồm bốn hoạt động cơ bản: - Thu nhận thông tin. - Lưu trữ thông tin. - Xữ lí thông tin. - Truyền thông tin.	0,25 0,25
	b) - Các thiết bị đâu cuối : Tivi, điện thoại thông minh, máy quét - Các thiết bị kết nối : Bộ định tuyến, bộ chuyển mạch, bộ chia	0,25 0,25
Bài 2 (1 điểm)	a) 3 Byte = 24 Bit 2 MB = 2048 KB b) Đổi 4GB= 4096MB Một thẻ nhớ 4GB có thể chứa được 4096:15= 273 bức ảnh 15 MB	0,25 0,25 0,25 0,25

UBND QUẬN ...
TRƯỜNG THCS ……

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN: TIN HỌC LỚP 6
Năm học: 2023 – 2024
(Thời gian làm bài: 45 phút)

TT	Chương /chủ đề	Nội dung / đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	**Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng**	Thông tin và dữ liệu	4 (1đ)		4 (1đ)		1 (0,25đ)				22,5% (2,25 điểm)
		Xử lí thông tin	6 (1,5đ)		1 (0,25đ)		3 (0,75đ)				25% (2,5điểm)
		Thông tin trong máy tính	6 (1,5đ)		2 (0,5đ)					1 (1đ)	30% (3 điểm)
2	**Chủ đề B. Mạng máy tính và Internet**	Mạng máy tính	5 (1,25đ)	1 (1đ)							22,5% (2,25điểm)
Tổng			**5,25**	**1**	**1.75**		**1**			**1**	**10**
Tỉ lệ %			**62,5%**		**17,5%**		**10%**		**10%**		**100%**
Tỉ lệ chung			**80%**				**20%**				**100%**

KHUNG ĐẶC TẢ

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	**Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng**	Thông tin và dữ liệu	**Nhận biết** - Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu - Phân biệt được thông tin và vật mang tin **Thông hiểu** - Nêu được ví dụ minh họa về mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu - Nêu được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin **Vận dụng** Giải thích được máy tính và các thiết bị số là công cụ hiệu quả để thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. Nêu được ví dụ minh họa cụ thể	**4 (TN)**	**4 (TN)**	**1 (TN)**	
		Xử lí thông tin	**Nhận biết** - Nêu được các hoạt động cơ bản trong xử lí thông tin **Vận dụng** - Giải thích được máy tính là công cụ hiệu quả để xử lí thông tin. Nêu được ví dụ minh họa cụ thể	**6 (TN)**	**1 (TN)**	**3 (TN)**	
		Thông tin trong máy tính	**Nhận biết** - Biết được bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin - Nêu được tên và độ lớn của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin **Thông hiểu** - Giải thích được việc có thể biểu diễn thông tin chỉ với hai kí hiệu là 0 và 1 **Vận dụng cao** - Ước lượng được khả năng lưu trữ của các thiết bị nhớ thông dụng như đĩa quang, đĩa từ, thẻ nhớ, …	**6 (TN)**	**2 (TN)**	**1 (TN)**	**1 (TL)**
2	**Chủ đề B. Mạng máy tính và Internet**	Mạng máy tính	**Nhận biết** - Nêu được mạng máy tính là gì và lợi ích của nó trong cuộc sống. - Kể được tên những thành phần chính của một mạng máy tính **Thông hiểu** - Nêu được ví dụ cụ thể về trường hợp mạng không dây tiện dụng hơn mạng có dây	**3 (2TL 1TN)**	**2 (TN)**		